SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH CÀ MAU
TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 381 /BC-KN

Cà Mau, ngày 13 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO THÁNG 11

(Từ ngày 15/10/2026 đến ngày 13/11/2026)

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG

1. TÌNH HÌNH CHUNG

- Chỉ đạo các phòng, trại thường xuyên theo dõi sát diễn biến thời tiết, nhất là tình hình mưa lớn, ngập úng, nắng nóng xen kẽ và những biến động bất thường của môi trường sản xuất; kịp thời nắm bắt tình hình sinh trưởng, phát triển của cây trồng, vật nuôi để hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp chăm sóc, quản lý phù hợp, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thời tiết bất lợi gây ra.

- Chỉ đạo cán bộ kỹ thuật tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi tình hình sinh trưởng của lúa, diễn biến sâu bệnh; hướng dẫn nông dân chủ động tiêu thoát nước tại những khu vực bị ngập úng, chăm sóc và bón phân hợp lý, tăng cường các biện pháp phòng trừ sinh vật gây hại, bảo vệ diện tích lúa đã xuống giống.

- Chỉ đạo các phòng, trại thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt là dịch tả heo châu Phi; phối hợp với cơ quan chuyên môn và địa phương tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, chủ động phát hiện các dấu hiệu bất thường, kịp thời thông tin và phối hợp xử lý khi phát hiện dịch bệnh, hạn chế nguy cơ lây lan và thiệt hại trong chăn nuôi.

- Chỉ đạo các phòng, trại phối hợp UBND các xã, phường hướng dẫn hỗ trợ địa phương xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất (tập trung vào các sản phẩm chủ lực) có đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng khu vực I.

2. CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NÔNG ĐỊA PHƯƠNG

2.1. Thông tin tuyên truyền ứng dụng công nghệ số

- Phối hợp Đài Phát thanh truyền hình Cà Mau thực hiện chuyên đề "Kinh tế nông nghiệp"

+ Quy mô: 26 kỳ/năm

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ thực hiện 02 chuyên đề nội dung: *"Một số lưu ý trong sản xuất lúa - tôm gặp nắng hạn, giải pháp khắc phục; giải pháp canh tác lúa Thu Đông-Đông Xuân gặp nắng nóng đầu vụ;Quản lý môi trường vuông nuôi thời điểm giao mùa; một số lưu ý trong nuôi tôm siêu thâm canh ứng phó*

Elnino". Lũy kế thực hiện 22/26 kỳ đạt 84 % kế hoạch.

- Duy trì và vận hành trang Website Khuyến nông Cà Mau *(1 hoạt động):* Tiếp tục đăng tin, bài viết về các hoạt động khuyến nông, mô hình sản xuất có hiệu quả, tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp…Trong kỳ đăng tải 70 bảng tin. Lũy kế đến nay đăng tải 470 tin bài.

- Cài App ứng dụng công tác Khuyến nông

+ Quy mô: 64 xã, phường; mỗi xã phường 3 điểm

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ đã cài App ứng dụng Khuyến nông được 06 xã, phường. Lũy kế đã thực hiện 59/64 xã, phường, đạt 92% kế hoạch.

- Xây dựng video clip đăng tải trên phần mềm nông nghiệp, trên mạng xã hội

+ Quy mô: 61 video clip

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ xây dựng 04 video clip nội dung *"Thực trạng và giải pháp phát triển mô hình nuôi tôm sú bán thâm canh và mô hình nuôi tôm sú quảng canh cải tiến 02 giai đoạn sử dụng tôm giống gia hóa; Một số giải pháp ứng phó với hiện tượng El Nino trên vùng sản xuất lúa tôm; Nhân rộng thanh nhãn Bạc Liêu; Hướng dẫn thủ tục đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP".* Lũy kế xây dựng 52/61 video clip, đạt 85% kế hoạch.

- Xây dựng video hướng dẫn quy trình kỹ thuật trên lĩnh vực nông nghiệp đăng tải trên phần mềm nông nghiệp trên mạng xã hội

+ Quy mô: 04 video

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ không thực hiện. Lũy kế xây dựng 01/4 video, đạt 25% kế hoạch.

*** Nhận xét:** Công tác thông tin tuyên truyền triển khai thực hiện bám sát vào tình hình sản xuất thực tế. Nội dung tuyên truyền tập trung vào phổ biến các chủ trương, chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp, giới thiệu các mô hình sản xuất có hiệu quả và hướng dẫn người dân áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Việc đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua Website, truyền hình, video clip và ứng dụng Khuyến nông góp phần nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, hỗ trợ người dân cập nhật kịp thời các tiến bộ kỹ thuật và từng bước đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác khuyến nông.

2.2. Đào tạo, tập huấn, tư vấn

- Đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác khuyến nông và THT, HTX, nông dân sản xuất giỏi, chủ thể OCOP, ngành nghề nông thôn

+ Quy mô 06 lớp

+ Kết quả thực hiện: Đã thực hiện 06/06 lớp tập huấn 180 lượt người tham dự nội dung: kỹ năng viết tin, bài, xây dựng kịch bản và làm video clip kỹ thuật khuyến nông; kỹ năng livestream cung cấp kỹ năng thiết yếu cho việc quảng bá sản phẩm, hỗ trợ phát triển thị trường và chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh doanh và truyền thông; hướng dẫn các chủ thể OCOP nâng cấp sản phẩm, nâng hạng sao và mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua các kênh phân phối, sàn thương mại điện

tử, đạt 100% kế hoạch.

- Tập huấn chuyển giao kỹ thuật sản xuất nông nghiệp cho nông dân

+ Quy mô 140 lớp

+ Địa điểm triển khai: Các xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

+ Kết quả thực hiện: Đã thực hiện 140/140 lớp đạt 100% kế hoạch.

- Tư vấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp cho nông dân

+ Quy mô 60 lớp

+ Địa điểm triển khai: Các xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ thực hiện 05 lớp tư vấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp tại xã Vĩnh Mỹ, Hòa Bình và Vĩnh Hậu, 250 lượt người tham dự. Lũy kế thực hiện 58/60 lớp tư vấn, đạt 96% kế hoạch.

- Tư vấn trực tuyến kỹ thuật sản xuất nông nghiệp trên nền tảng xã hội

+ Quy mô 26 kỳ/năm

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ thực hiện 01 cuộc tư vấn với nội dung: *"Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật do ảnh hưởng của El Nino 2026-2027"*. Lũy kế thực hiện 20/26 kỳ tư vấn, đạt 77% kế hoạch.

- Tọa đàm về sản xuất nông nghiệp (trực tiếp kết hợp trực tuyến)

+ Quy mô 04 cuộc

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ thực hiện 02 cuộc tòa đàm, chuyên đề "*Giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng mô hình nuôi tôm sú bán thâm canh và quảng canh cải tiến 02 giai đoạn sử dụng tôm giống gia hóa"* với 60 lượt nông dân tham gia trực tiếp tại Trung tâm Khuyến nông và 200 lượt nông dân tham gia trực tuyến tại điểm cầu các xã, phường (10 điểm cầu/1 cuộc), lũy kế thực hiện 02/4 cuộc, đạt 50% kế hoạch.

- Đào tạo tập huấn nâng cao nâng cao năng lực cho nông dân sản xuất ven bờ, ngành nghề nông thôn (quy trình thu gom giống hàu ngoài tự nhiên; nuôi thương phẩm hàu trắng 02 giai đoạn; nuôi vỗ béo và thu giống hàu trong ao nuôi vỗ béo; nuôi vỗ béo nghêu trong ao đất)

+ Quy mô 04 lớp

+ Kết quả thực hiện: Đã thực hiện 4/4 lớp tập huấn, 120 lượt nông dân tham dự xã Phan Ngọc Hiển, Đất Mũi và Tân Ân đạt 100% kế hoạch.

*** Nhận xét:** Công tác tập huấn và hoạt động tư vấn được tổ chức triển khai đúng đối tượng, nội dung phù hợp với nhu cầu sản xuất của nông dân tại địa phương, đáp ứng nhu cầu trao đổi, giải đáp khó khăn vướng mắc trong sản xuất. Qua đó góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng áp dụng tiến bộ kỹ thuật cho nông dân góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển nông nghiệp.

2.3. Hội nghị, hội thảo

- Hội nghị/Hội thảo chuyên đề nhân rộng mô hình tại xã

+ Quy mô: 10 cuộc

+ Kết quả thực hiện: Đã thực hiện 10 cuộc hội thảo chuyên đề *"Nâng cao hiệu quả nuôi tôm sú quảng canh cải tiến sử dụng tôm giống gia hóa năm 2026"* trên địa bàn các xã Cái Nước, Phú Mỹ, Phú Tân, Nguyễn Việt Khái, Cái Đôi, Phước Long, Tân Hưng, Nguyễn Phích, Tân Ân và An Trạch có 1.000 lượt người tham dự, đạt 100% kế hoạch.

Các cuộc hội nghị/hội thảo được tổ chức chủ yếu tập trung vào mô hình sản xuất có hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung trao đổi gắn với hiệu quả thực tế của mô hình, đây cũng là điều kiện để nông dân tham quan, trao đổi kinh nghiệm và tiếp cận các giải pháp kỹ thuật mới. Kết quả thực hiện đạt 100% kế hoạch, góp phần thúc đẩy khả năng nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả.

2.4. Xây dựng mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật đổi mới sáng tạo

*** Lĩnh vực thủy sản (05 mô hình)**

- Xây dựng vùng nguyên liệu nuôi tôm sú QCCT 02 giai đoạn thích ứng biến đổi khí hậu

+ Quy mô: 40 ha (20 ha/mô hình x 02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: ấp Cái Bát xã Hưng Mỹ; ấp Lung Lá xã Định Thành

+ Kết quả thực hiện: Tại 2 điểm mô hình tôm sinh trưởng và phát triển tốt (điểm mô hình xã Hưng Mỹ tôm 97 ngày, xã Định Thành tôm 86 ngày), trọng lượng tôm các điểm đạt từ 38 - 50 con/kg, tôm phát triển tốt. Tiếp tục hướng dẫn hộ dân sử dụng phân sinh học và vi sinh định kì để ổn định môi trường vuông nuôi.

- Xây dựng mô hình nuôi tôm sú thâm canh tuần hoàn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm

+ Quy mô: 0,4 ha (0,2 ha/mô hình x 02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: khóm 9 phường Tân Thành; ấp Thống Nhất xã Vĩnh Hậu

+ Kết quả thực hiện: Tại 2 điểm mô hình tôm sinh trưởng và phát triển tốt (điểm phường Tân Thành tôm 53 ngày; xã Vĩnh Hậu tôm 70 ngày), trọng lượng tôm các điểm từ 140 - 150 con/kg. Tiếp tục hướng dẫn chủ hộ sử dụng vi sinh định kỳ để ổn định môi trường, sức khỏe tôm nuôi.

- Xây dựng mô hình nuôi cá rô phi đơn tính gắn với tiêu thụ sản phẩm

+ Quy mô: 0,3 ha (0,3 ha/mô hình x 1 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: khóm 16 Phường Bạc Liêu

+ Kết quả thực hiện: Hiện cá 89 ngày tuổi, phát triển tốt, kích cỡ đạt từ 3 - 4 con/kg. Tiếp tục hướng dẫn chủ hộ quản lý thức ăn, môi trường ao nuôi.

- Mô hình nuôi cá kèo liên kết tiêu thụ sản phẩm

+ Quy mô: 0,3 ha (0,15 ha/mô hình x 02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: ấp Phước Thắng xã Định Thành; ấp Mỹ Bình xã Phú

Tân.

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng, do ảnh hưởng của điều kiện môi trường điểm mô hình xã Phú Tân cá bị nhiễm khuẩn, cán bộ kỹ thuật đã hướng dẫn chủ hộ các biện pháp khắc phục, hiện cá phát triển bình thường. Hiện cá 92 ngày tuổi, phát triển tốt, đạt kích cỡ từ 150 - 200 con/kg. Tiếp tục hướng dẫn hộ nuôi xử lý môi trường ao nuôi bằng cách sử dụng vi sinh định kỳ, định kỳ 7 - 10 ngày diệt khuẩn ao nuôi.

- Xây dựng vùng nguyên liệu thủy sản kết hợp và phát triển du lịch sinh thái cộng đồng (nuôi cua kết hợp tôm sú, cá nâu)

+ Quy mô: 20 ha (10 ha/mô hình x 02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: ấp Mũi xã Đất Mũi; ấp Tam Hiệp xã Phan Ngọc Hiển

+ Kết quả thực hiện: Hiện tôm, cua tại 2 điểm mô hình 60 ngày tuổi phát triển tốt, ước tỷ lệ sống khoảng 70%. Tiếp tục theo dõi, quản lý chăm sóc tôm, cua nuôi.

*** Lĩnh vực trồng trọt (01 mô hình)**

- Mô hình trồng rau màu liên kết tiêu thụ sản phẩm

+ Quy mô: 12 ha (04 ha/điểm x 03 điểm)

+ Địa điểm triển khai: khóm 19 Phường An Xuyên; ấp Mỹ Phước, Long Thành, Long Hậu xã Phước Long; ấp Cái Giá và Đay Tà Ny xã Hưng Hội.

+ Kết quả thực hiện: Đã xuống giống 8,1/12 ha (2,6 ha mướp; 5,5 ha dưa leo và khổ qua), rau màu phát triển tốt (khổ qua và dưa leo đang cho trái, mướp đang ra hoa). Diện tích còn lại tiếp tục triển khai xuống giống theo kế hoạch.

*** Lĩnh vực chăn nuôi thú y (01 mô hình)**

- Mô hình chăn nuôi heo thịt an toàn sinh học

+ Quy mô: 100 con (50 con/mô hình x 02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: khóm 20 và 21 Phường An Xuyên; xã Châu Thới

+ Kết quả thực hiện: (1) Phường An Xuyên: Hiện đàn heo được khoảng 51 ngày tuổi, trọng lượng heo từ 45 - 50 kg/con. Hiện có 1 hộ heo bệnh, cán bộ kỹ thuật tiếp tục theo dõi hướng dẫn hộ điều trị; (2) Xã Châu Thới (04 hộ): Do địa phương xuất hiện 02 ổ dịch tả lợn Châu Phi nên có 01 hộ đàn heo mắc bệnh và được tiêu hủy theo quy định (ngày 12/10/2026, Trung tâm Khuyến nông phối hợp với Phòng Kinh tế và địa phương lập biên bản thống nhất kết thúc mô hình trình diễn khuyến nông tại hộ ông Quách Hoài Nghĩa, trọng lượng tại thời điểm tiêu hủy đạt 35 kg/con). Còn 03 hộ còn lại, đàn heo được khoảng 51 ngày tuổi, trọng lượng heo từ 50 - 55 kg/con, hiện đàn heo ổn định, cán bộ kỹ thuật tiếp tục theo dõi, hướng dẫn các hộ phun thuốc sát trùng chuồng trại, tăng cường các biện pháp chăm sóc và nâng cao sức đề kháng cho đàn heo.

*** Nhận xét**: Các mô hình được triển khai và theo dõi, kiểm tra thường xuyên; các đối tượng nuôi sinh trưởng và phát triển tốt. Riêng mô hình chăn nuôi heo tại xã Châu Thới cán bộ kỹ thuật tiếp tục theo dõi hướng dẫn hộ nuôi thực hiện tốt

các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh chuồng trại, chủ động phát hiện kịp thời xử lý khi có dấu hiệu dịch bệnh xảy ra.

3. ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ TUẦN HOÀN (Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 13/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Lớp học tại hiện trường ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi cua kết hợp tôm sú quảng canh cải tiến

+ Quy mô: 17 lớp, 20 học viên/lớp

+ Địa điểm triển khai: phường Lý Văn Lâm, Hòa Thành, Hiệp Thành; xã Tân Tiến, Tạ An Khương, Trần Phán, Thanh Tùng, Quách Phẩm, Hồ Thị Kỷ, Đất Mới, Nguyễn Việt Khái, Phú Tân, Sông Đốc, Phong Thạnh, Long Điền, An Trạch, Gành Hào.

+ Kết quả thực hiện: Các lớp học đã tập huấn xong, tổ chức tổng kết 17/17 lớp đạt 100% kế hoạch.

- Mô hình nuôi tôm sú kết hợp nuôi cua, cá nước lợ (nuôi cua kết hợp tôm sú, cá nâu)

+ Quy mô: 20 ha (10 ha/mô hình x 02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: ấp Mỹ Bình xã Sông Đốc; ấp Văn Đức xã An Trạch

+ Kết quả thực hiện: Hiện tôm, cua 82 ngày tuổi, cá nâu 47 ngày tuổi, phát triển tốt, trọng lượng đạt kích cỡ (tôm 45 - 60 con/kg, cua 100 - 120 g/con); Tiếp tục hướng dẫn các hộ nuôi thực hiện xử lý vi sinh, sử dụng phân sinh học nhằm tạo nguồn thức ăn tự nhiên, góp phần duy trì môi trường nước ổn định và tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng nuôi phát triển.

4. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ SẢN XUẤT VÀ TIÊU DÙNG BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH (Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 29/01/2021)

- Mô hình nuôi sò huyết theo hướng VietGAP

+ Quy mô: 03 ha (01 ha/mô hình x 03 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: xã Tam Giang; ấp Kinh Lớn xã Cái Nước; ấp Tân Đức xã Tân Thuận.

+ Kết quả thực hiện: Hiện sò huyết tại các điểm phát triển tốt (điểm xã Tam Giang sò huyết 44 ngày; xã Tân Thuận 40 ngày; xã Cái Nước 63 ngày). Hiện tại do thời tiết giao mùa, lượng mưa khá lớn cán bộ kỹ thuật đã hướng dẫn chủ hộ thường xuyên kiểm tra, chủ động điều tiết và thay nước mặt vuông nuôi; đồng thời định kỳ sử dụng chế phẩm sinh học để cải thiện chất lượng nước, ổn định môi trường.

- Phát triển vùng nuôi cua 02 giai đoạn dưới tán rừng (nuôi cua kết hợp tôm sú trong vuông quảng canh cải tiến.

+ Quy mô: 50 ha (25 ha/mô hình x 02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: ấp Phú Quý xã Thanh Tùng; ấp Gò Công Đông xã Cái Đôi Vàm

+ Kết quả thực hiện: Hiện cua 55 ngày tuổi, đạt kích cở từ 100 - 180 gram/con, phát triển tốt. Tiếp tục theo dõi sức khỏe cua nuôi.

5. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN BỀN VỮNG GẮN VỚI CƠ CẤU LẠI NGÀNH NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021-2030 TẦM NHÌN 2050 (Quyết định 2461/QĐ-UBND ngày 29/9/2022)

- Lớp học tại hiện trường ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi cua kết hợp tôm sú quảng canh cải tiến

+ Quy mô: 02 lớp, 20 học viên/lớp

+ Địa điểm triển khai: xã Năm Căn, Tân Ân

+ Kết quả thực hiện: Các lớp học đã tập huấn xong, tổ chức tổng kết 2/2 lớp, đạt 100% kế hoạch.

- Lớp học tại hiện trường nuôi tôm sú quảng canh cải tiến 02 giai đoạn ứng dụng chế phẩm sinh học

+ Quy mô: 06 lớp, 20 học viên/lớp

+ Địa điểm triển khai: xã Đầm Dơi, Khánh An, Năm Căn, Phú Mỹ, Tân Hưng, Định Thành.

+ Kết quả thực hiện: Hiện các lớp đã tập huấn xong, tổ chức tổng kết 6/6 lớp học, đạt 100% kế hoạch.

*** Nhận xét:** Các lớp học tại hiện trường đã hoàn thành theo kế hoạch, góp phần giúp nông dân tiếp cận và thực hành các biện pháp ứng dụng vi sinh trong nuôi trồng thủy sản. Qua đó học viên được bổ sung thêm kiến thức, nâng cao khả năng áp dụng các giải pháp vào thực tế sản xuất. Bước đầu góp phần thay đổi nhận thức, phương thức sản xuất theo hướng an toàn, hiệu quả, bền vững.

6. KINH PHÍ HỖ TRỢ SẢN XUẤT, BẢO VỆ ĐẤT TRỒNG LÚA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU (Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024)

- Hướng dẫn thực hành áp dụng quy trình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp

+ Quy mô: 143 lớp, 30 người/lớp.

+ Địa điểm: Các xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ tập huấn 17 lớp về giải pháp canh tác lúa bền vững như quản lý nước hợp lý, giảm lượng giống gieo sạ, sử dụng phân bón cân đối và tăng cường ứng dụng chế phẩm sinh học trong sản xuất, 500 lượt người tham dự. Lũy kế tập huấn 143/143 lớp, đạt 100% kế hoạch.

*** Nhận xét:** Công tác tập huấn về sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp được triển khai tích cực; Nội dung tập huấn tập trung hướng dẫn các kỹ thuật cơ bản theo Quy trình sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp. Nông dân tham gia tương đối đầy đủ, tích cực trao đổi, thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm. Đa số học viên đánh giá nội dung dễ hiểu, sát thực tế sản xuất, phù hợp điều kiện địa

phương và có khả năng áp dụng hiệu quả, góp phần giảm chi phí đầu vào, nâng cao năng suất, hiệu quả kinh tế và giảm phát thải khí nhà kính trong canh tác lúa.

- Tập huấn chuyển đổi số trong sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp

+ Quy mô: 38 lớp, 50 người/lớp x 02 ngày

+ Địa điểm triển khai: Các xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau

+ Kết quả thực hiện: Trong kỳ tổ chức 02 lớp tập huấn 100 lượt người tham dự trên địa bàn các xã, phường. Lũy kế tập huấn 38/38 lớp, đạt 100% kế hoạch.

*** Nhận xét:** Qua các lớp tập huấn, nông dân từng bước tiếp cận các phương thức ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, nhận thức từng bước được nâng lên, tạo tiền đề cho việc tiếp cận và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn.

- Dự án xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp

+ Quy mô: 150 ha (30 ha/điểm x 5 điểm)

+ Địa điểm triển khai: ấp Tham Trơi B, xã Khánh Bình; ấp Lung Tràm, xã Khánh Hưng; ấp Mỹ Trinh, xã Châu Thới; ấp Sóc Đồn xã Hưng Hội; ấp Trà Co xã Vĩnh Mỹ

+ Kết quả thực hiện: Hiện nay, diện tích xuống giống được 90/150 ha (lúa 32 - 37 ngày sau sạ, phát triển tốt). Các điểm còn lại nông dân làm đất để chuẩn bị gieo sạ (dự kiến xuống giống từ 15 - 20/11/2026).

- Dự án xây dựng mô hình canh tác lúa chất lượng cao theo hướng hữu cơ vùng sản xuất lúa-tôm thích ứng với biến đổi khí hậu

+ Quy mô: 120 ha (30 ha/điểm x 4 điểm)

+ Địa điểm triển khai: ấp 7, xã Nguyễn Phích; ấp 2, xã Khánh An; ấp 10, xã Thới Bình; ấp Nguyễn Tòng, xã Biển Bạch

+ Kết quả thực hiện: Hiện lúa tại các điểm từ 65 - 75 ngày sau sạ, lúa đang giai đoạn đẻ nhánh, làm đòng, sinh trưởng phát triển tốt.

- Dự án nhân rộng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh

+ Quy mô: 150 ha (30 ha/điểm x 5 điểm)

+ Địa điểm triển khai: khóm Tân Hưng, phường Lý Văn Lâm; khóm 15, phường Láng Tròn; ấp 8, xã Khánh Lâm; ấp Mặt Đây, xã Vĩnh Lợi; ấp Ninh An, xã Hồng Dân.

+ Kết quả thực hiện: Hiện diện tích lúa xuống giống được 120/150 ha, lúa từ 31 - 44 ngày sau sạ, phát triển tốt, diện tích còn lại dự kiến xuống giống trong tháng 11/2026.

- Dự án nhân rộng mô hình lúa chất lượng cao phát thải thấp vùng sản xuất lúa-tôm

+ Quy mô: 450 ha (50 ha/điểm x 9 điểm)

+ Địa điểm triển khai: ấp Tuổi Trẻ, xã U Minh; ấp 3, xã Tân Lộc; ấp Lê Hoàng Thá, xã Biển Bạch; ấp Xóm Sở, xã Hồ Thị Kỷ;ấp Lợi An, xã Lương Thế

Trân; ấp Phước Tân, xã Vĩnh phước; ấp Ngô Kim và Kosthum, xã Ninh Thạnh Lợi (2 điểm) và khóm 21, phường Giá Rai.

+ Kết quả thực hiện: Hiện lúa từ 55 - 65 ngày sau sạ, lúa đang giai đoạn làm đòng, phát triển tốt; các khu vực lúa bị thiệt hại do ngập nước và chuột cắn phá được cấy dặm để đảm bảo mật độ cây lúa; một số diện tích xuất hiện bệnh đạo ôn lá, cán bộ kỹ thuật đã hướng dẫn nông dân chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh; tiếp tục theo dõi diễn biến thời tiết và tình hình sinh trưởng của cây lúa, đồng thời hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp chăm sóc phù hợp.

- Dự án xây dựng mô hình sản xuất lúa ứng dụng phân hữu cơ vi sinh cải tạo đất gắn với tăng trưởng xanh

+ Quy mô: 120 ha (30 ha/điểm x 4 điểm)

+ Địa điểm triển khai: ấp Coi 6b, xã Đá Bạc; ấp Kinh Cũ, xã Trần Văn Thời; HTX Bình Thiện, xã Vĩnh Phước và khóm 20, phường An Xuyên.

+ Kết quả thực hiện: Đến nay diện tích lúa xuống giống được 90/120 ha, lúa 32 - 43 ngày sau sạ, đã bón phân lần 2, lúa phát triển tốt. Diện tích còn lại dự kiến xuống giống cuối tháng 11/2026.

- Dự án xây dựng mô hình canh tác lúa bền vững dựa trên cải thiện sức khỏe đất

+ Quy mô: 60 ha (30 ha/điểm x 2 điểm)

+ Địa điểm triển khai: ấp 8, xã Khánh Bình; ấp Nhà Máy C, xã Khánh Hưng

+ Kết quả thực hiện: Đã phối hợp với địa phương khảo sát, chọn địa điểm triển khai, tổ chức họp dân tập huấn kỹ thuật và hỗ trợ giống, vật tư cho các hộ dân tham gia mô hình. Nông dân đang cải tạo đất chuẩn bị xuống giống (dự kiến xuống giống từ 15 - 20/11/2026).

- Nghiên cứu chọn tạo giống lúa mới, lưu trữ nguồn gen và duy trì nguồn giống tác giả, giống siêu nguyên chủng giống lúa BL9

+ Quy mô: 01 ha/năm

+ Địa điểm triển khai: Trại Nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp.

+ Kết quả thực hiện: thu thập được 32 nguồn gen lúa phục vụ công tác nghiên cứu, chọn tạo giống; bước đầu đã lai tạo 06 tổ hợp lai mới và đang tiếp tục triển khai lai tạo các tổ hợp lai nhằm bổ sung nguồn vật liệu phục vụ công tác chọn tạo giống lúa mới; thực hiện công tác chọn lọc 42 dòng lúa mới và đánh giá 22 dòng lúa thuần, làm cơ sở tuyển chọn các dòng có đặc tính tốt, triển vọng phục vụ công tác khảo nghiệm và phát triển giống; hoàn thành công tác duy trì nguồn giống tác giả và các dòng lúa G1 BL9. Hiện đang tiếp tục thực hiện duy trì nguồn giống tác giả và các dòng lúa G2 BL9 trong vụ Đông -Xuân năm 2026-2027; tiến hành thu thập, tổng hợp số liệu phục vụ xây dựng báo cáo kết quả thực hiện. Tuy nhiên, đến nay chưa tổ chức hội thảo để đánh giá, trao đổi và lấy ý kiến đóng góp đối với kết quả thực hiện.

- Sản xuất hạt giống nguyên chủng và xây dựng và phát triển ổn định vùng

sản xuất lúa giống BL9 cấp xác nhận

+ Quy mô: 08 ha

+ Địa điểm triển khai: ấp Tà Ky, xã Hồng Dân

+ Kết quả thực hiện: Đã phối hợp với địa phương khảo sát địa điểm chọn ấp Tà Ky thực hiện; họp dân triển khai và cấp giống, vật tư và tập huấn kỹ thuật (thời gian dự kiến xuống giống cuối 11/2026).

- Xây dựng và phát triển ổn định vùng nguyên liệu sản xuất lúa BL9 hàng hóa

+ Quy mô: 1.050 ha (50 ha/điểm x 21 điểm)

+ Địa điểm triển khai: vùng chuyên lúa (xã Khánh Lâm; xã Châu Thới (2 điểm); Ninh Quới; xã Hồng Dân; và xã Đá Bạc); vùng sản xuất lúa-tôm (xã U Minh; xã Nguyễn Phích; xã Trí Phải (4 điểm); xã Hưng Mỹ; xã Lương Thế Trân; xã Hồng Dân; Vĩnh Lộc; xã An Xuyên (2 điểm)).

+ Kết quả thực hiện:

Vùng chuyên lúa - 8 điểm, 400 ha: Đã xuống giống 135/400 ha (trà lúa đã xuống giống 24 ngày sau sạ, phát triển tốt, diện tích còn lại tiếp tục xuống giống).

Vùng sản xuất lúa - tôm - 13 điểm, 650 ha : Hiện diện tích lúa đã xuống giống được 640/650 ha (còn lại 10ha điểm xã Hồng Dân chưa xuống giống), lúa đang ở giai đoạn từ 31 - 49 ngày sau sạ , lúa đang giai đoạn đẻ nhánh, phát triển tốt. Thời gian qua, do mưa lớn kéo dài gây ngập úng tại các khu vực trũng, đã ghi nhận thiệt hại 3,2 ha tại 02 điểm (xã Nguyễn Phích và xã Hưng Mỹ).

- Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

+ Quy mô: 01 lớp (70 nông dân, 10 đại biểu)

+ Địa điểm triển khai: Các xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau

- In tài liệu "Hướng dẫn thực hành áp dụng quy trình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp"

+ Quy mô: 20.000 quyển.

+ Kết quả thực hiện: Hợp đồng nhà in để in ấn

*** Nhận xét:** Các mô hình, dự án tiếp tục được triển khai và theo dõi theo kế hoạch. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết bất lợi đã ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển của một số diện tích lúa. Thời gian tới, cán bộ kỹ thuật tiếp tục bám sát tình hình thực tế tại từng điểm, hướng dẫn nông dân chăm sóc, quản lý đúng quy trình kỹ thuật.

7. CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

7.1. Mô hình Lúa hữu cơ - tôm

- Quy mô 30 ha (10 ha/điểm x 03 điểm)

- Địa điểm triển khai: khóm 16B, khóm 17, phường Láng Tròn; khóm Ông Muộn, phường Lý Văn Lâm; ấp Kênh Miễu, xã Tân Lộc.

- Kết quả thực hiện: Tôm giống thả đợt 1, các hộ đã thu hoạch dứt điểm, năng suất từ 450-500 kg/ha, trọng lượng khoảng 25-30 con/kg. Tôm giống thả đợt 2, trọng lượng tôm trung bình 25 con/kg, các hộ đang tiến hành thu hoạch, năng suất dự kiến từ 350 - 400 kg/ha. Vụ lúa, hiện tại các hộ đã xuống giống, lúa 67 ngày sau sạ, đang giai đoạn làm đòng, sinh trưởng tốt.

7.2. Mô hình nuôi tôm sú, sò huyết kết hợp dưới tán rừng gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm

- Quy mô 29 ha/điểm, số hộ tham gia 10 hộ.

- Địa điểm triển khai: ấp Tân Trung, xã Tân Ân.

- Kết quả thực hiện: Hiện tôm sú đạt trọng lượng từ 18 - 25 con/kg, các hộ đã tiến hành thu tỉa (sản lượng từ 150 - 200 kg/ha/con nước); sò huyết 127 ngày tuổi trọng lượng 250 - 300 con/kg; các hộ thực hiện tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật hướng dẫn của dự án, sử dụng chế phẩm sinh học định kỳ 10 ngày/lần, sử dụng phân sinh học 30 ngày/lần.

- Mô hình nuôi cá chim vây vàng bằng lồng HPDE đạt chứng nhận VietGAP

+ Quy mô: 02 lồng

+ Địa điểm triển khai: xã Đá Bạc

+ Kết quả thực hiện: Đã khảo sát địa điểm, chọn hộ và họp dân thực hiện mô hình. Tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ thuật, 30 người tham dự. Đang chờ đấu thầu đơn vị cung cấp lồng và cá giống.

*** Nhận xét:** Các mô hình được triển khai theo kế hoạch, các đối tượng nuôi sinh trưởng và phát triển tốt. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện một số nội dung còn chậm, tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực hiện theo kế hoạch đề ra.

8. CÔNG TÁC GIỐNG NÔNG NGHIỆP

8.1. Công tác nghiên cứu khoa học

- Triển khai thực hiện các nội dung nghiên cứu trong vụ Hè Thu năm 2026:

+ Chọn dòng phân ly, đánh giá dòng thuần, thu thập nguồn gen: 32 dòng phân ly đang, được đánh giá, lấy chỉ tiêu và chọn lọc theo đúng mục tiêu đề ra.

+ Phối hợp Đại học Cần Thơ thực hiện *Thí nghiệm mật độ sạ và liều lượng phân đạm giống lúa Nông Dân 7 (3 lần lặp lại)*. Đã thu thập số liệu của thí nghiệm mật độ sạ và liều lượng phân đạm theo đúng nội dung và tiến độ của đề cương.

8.2. Sản xuất giống

- Sản xuất lúa giống BL9 (12 ha xác nhận và 01 ha lúa nguyên chủng): được thực hiện theo đúng quy trình, tất cả diện tích đạt tiêu chuẩn sau kiểm định, đã thu hoạch xong, sấy khô và đưa lúa giống vào kho bảo quản; vụ Đông-Xuân năm 2026-2027 (*gồm 12 ha xác nhận, 1 ha nguyên chủng và 0,2 ha siêu nguyên chủng*): Đã hoàn chỉnh san phẳng mặt ruộng, xới, trạc đất lần 2, chuẩn bị xuống giống.

- Sản xuất lúa giống, lương thực (141,5 ha), đã nhập kho được 67.410 kg lúa

giống BL9 và Cà Mau 3; các hộ làm đất, chuẩn bị xuống giống vụ lúa Đông Xuân.

- Sản xuất lúa khảo nghiệm: 45 giống khảo nghiệm diện rộng; phục tráng 02 giống; gieo mạ 24 giống. Đã lấy các chỉ tiêu, thu hoạch lúa xong.

- Khai thác, chăm sóc vườn dừa: 2,7ha. Thu hoạch trái dừa giống để ươm, luỹ kế 10.000 trái. Đã nẩy mầm khoảng 4.000 cây, đã bón phân đợt 5 cho cây trưởng thành và cây con.

*** Nhận xét:** Công tác sản xuất, nghiên cứu và bảo quản giống nông nghiệp được triển khai theo quy trình; Các diện tích sản xuất lúa giống đã thu hoạch, kiểm định đạt tiêu chuẩn, được sấy khô và đưa vào kho bảo quản; Công tác nghiên cứu, đánh giá, chọn lọc dòng lúa và thu thập số liệu thí nghiệm được thực hiện theo đúng nội dung đề ra. tiếp tục theo dõi, đánh giá chất lượng các dòng, giống khảo nghiệm; quản lý tốt nguồn giống sau thu hoạch, bảo đảm điều kiện bảo quản và tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai sản xuất giống vụ Đông Xuân đúng thời vụ, đạt chất lượng và hiệu quả.

9. HOẠT ĐỘNG BAN GIÁM ĐỐC

- Làm việc: đoàn Trung tâm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Tây Ninh; Trung tâm Khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh; Công ty cung ứng vật tư và liên kết thu mua sản phẩm với Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh theo chương trình phối hợp.

- Dự: Hội thảo chuyên đề bàn giải pháp bảo đảm kế hoạch sản xuất tôm nước lợ năm 2026; Diễn đàn khuyến nông @ nông nghiệp ứng dụng các giải pháp tiến bộ kỹ thuật phát triển nuôi tôm nước lợ bền vững tại Cần Thơ; ngày hội khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phường Bạc Liêu; hội nghị tham vấn dự án VN-SIPA2; Họp báo tháng 10 và triển khai kế hoạch tháng 11 tại Sở Nông nghiệp và Môi trường; cùng đoàn Ban Thường vụ Tỉnh ủy khảo sát kiểm tra thực tế mô hình sản xuất trên địa bàn xã Vĩnh Mỹ.

- Kiểm tra: mô hình khuyến nông Trung ương địa bàn tỉnh An Giang; mô hình sản xuất hiệu quả và thăm làm việc với các Hợp tác xã xã Đất Mới; mô hình nuôi tôm siêu thâm canh tuần hoàn ít thay nước (RAS-IMTA); dự án thí điểm và hỗ trợ kỹ thuật, tài chính để triển khai các mô hình sinh kế đã được chọn tại các khu vực mục tiêu; công tác khuyến nông khu vực xã Trần Văn Thời, Sông Đốc, Lương Thế Trân, Phong Thạnh, U Minh và tình hình thực hiện tăng trưởng khu vực I theo Quyết định số 2845/QĐ-SNNMT.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm các mô hình sản xuất có hiệu quả tỉnh An Giang.

- Xử lý công việc thường xuyên của đơn vị.

10. CÔNG TÁC PHỐI HỢP

- Thực hiện Dự án Thí điểm và hỗ trợ kỹ thuật, tài chính để triển khai các mô hình sinh kế đã được lựa chọn tại các khu vực mục tiêu (WWF) thuộc Dự án COOP năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

+ Quy mô: 45 ha

+ Địa điểm triển khai: xã Đất Mới, Cái Đôi Vàm, Đất Mũi

+ Kết quả thực hiện: Tổ chức 03 lớp tập huấn kỹ thuật, 90 lượt người tham dự; hỗ trợ giống, vật tư 3/3 điểm; tôm giai đoạn từ 38- 43 ngày tuổi, phát triển tốt, tiếp tục hướng dẫn hộ dân chăm sóc và quản lý môi trường vuông nuôi.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế UBND các xã, phường tiếp tục rà soát diện tích nuôi tôm quảng canh cải tiến, siêu thâm canh; nắm tình hình dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn các xã, phường.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị, Trung tâm Công ích các xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ khuyến nông, mô hình, dự án, rà soát diện tích các loại hình sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, ...); nắm tình hình dịch bệnh trong nông nghiệp trên địa bàn các xã/phường.

11. CÔNG TÁC KHÁC

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Kinh tế và Quy hoạch thủy sản tổ chức hội thảo công bố quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 633405 và triển khai phương án quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận *"Tôm sạch Bạc Liêu"*.

- Khảo sát và chọn điểm tham quan các cung đường phục vụ cho sự kiện Festival Tôm Cà Mau lần thứ II năm 2026.

- Chuẩn bị cho sự kiện *"Không gian quảng bá, xúc tiến thương mại, du lịch tỉnh Cà Mau tại Thành phố Hồ Chí Minh gắn với sự kiện Festival Tôm Cà Mau lần thứ II năm 2026"*.

12. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG PHÂN CÔNG PHỤ TRÁCH

12.1. Nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả lúa tôm sử dụng giống lúa chất lượng cao (BL9, ST24, ST25)

- *Triển Khai dự án nhân rộng mô hình lúa chất lượng cao phát thải thấp vùng sản xuất lúa - tôm sử dụng giống lúa ST24:* Quy mô 450 ha; Số hộ 450 hộ; triển khai thực hiện xã Tân Lộc (1), xã Biển Bạch (1), xã Hồ Thị Kỹ (1), xã U Minh (1), xã Lương Thế Trân (1), Phường Gia Rai (1), xã Ninh Thạnh Lợi (2), xã Vĩnh Phước (1): Các điểm đã xuống giống, lúa giai đoạn từ 60 - 70 ngày sau sạ, lúa sinh trưởng phát triển tốt, đang giai đoạn làm đòng.

. - *Triển khai nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả lúa - tôm sử dụng giống lúa chất lượng cao BL9:* Quy mô 650 ha; Số hộ 650 hộ; triển khai thực hiện xã U Minh (2), xã Hồng Dân (1), xã Vĩnh Lộc (1), Phường Giá Rai (1), xã Lương Thế Trân (1), xã Nguyễn Phích (1), xã An Xuyên (1), xã Hưng Mỹ (1), xã Trí Phải (4): Hiện các điểm lúa đã xuống giống, lúa đang giai đoạn từ 37 - 48 ngày sau sạ, đang giai đoạn đẻ nhánh, lúa phát triển tốt. Do ảnh hưởng của thời tiết nên ghi nhận 3,2 ha lúa bị thiệt hại trên 95% do ngập úng kéo dài.

12.2. Nhân rộng mô hình sản xuất thanh nhãn trên đất giồng nhãn

Đã xây dựng Kế hoạch nhân rộng mô hình sản xuất thanh nhãn trên đất giồng nhãn trên địa bàn phường Hiệp Thành. Đăng 1 bản tin trên Website Trung

tâm Khuyến nông với nội dung: *"Thanh nhãn – giống nhãn đặc sản mang thương hiệu Bạc Liêu, hướng đến đến phát triển bền vững"*.

12.3. Chuyển giao khoa học kỹ thuật, nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, sản phẩm đặc sản địa phương

Về công tác truyền thông, chuyển đổi số: Trang Website Khuyến nông Cà Mau được duy trì ổn định với khoảng 470 tin bài đã được đăng tải; Đã thực hiện cài đặt App ứng dụng công tác khuyến nông được 59/64 xã/phường; Thực hiện 52/61 video clip tuyên truyền, 1/4 video hướng dẫn quy trình kỹ thuật (nuôi sò huyết thương phẩm) và 22/26 kỳ chuyên đề "Kinh tế nông nghiệp"; Đang triển khai công tác in ấn, phát hành 5.000 quyển tài liệu kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp và 300 cuốn sổ tay khuyến nông; 05 bộ tài liệu kỹ thuật sản xuất dưới dạng số hóa.

Về công tác đào tạo, tập huấn, hội thảo: Lũy kế đã thực hiện 140/140 lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật sản xuất nông nghiệp cho hơn 4.000 người tham gia (đạt 100% kế hoạch); Đã tổ chức 58/60 cuộc tư vấn kỹ thuật trực tiếp cho 2.900 người tham dự (đạt 96% kế hoạch); Thực hiện 10/10 cuộc hội thảo chuyên đề "Nâng cao hiệu quả nuôi tôm sú quảng canh cải tiến sử dụng tôm giống gia hóa năm 2026" với 800 lượt nông dân tham dự; Hoàn thành 4/4 lớp đào tạo nâng cao năng lực cho nông dân sản xuất ven bờ và ngành nghề nông thôn; Hoàn thành 06/06 cuộc tập huấn "Nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác khuyến nông và THT, HTX, nông dân sản xuất giỏi, chủ thể OCOP, ngành nghề nông thôn"; tổ chức 02/4 cuộc tọa đàm và 01 chuyến học tập, trao đổi kinh nghiệm các mô hình sản xuất hiệu quả ngoài tỉnh theo kế hoạch.

- *Về xây dựng và nhân rộng mô hình:*

+ Lĩnh vực Thủy sản - Sinh thái*:* Đã khai giảng và cấp vật tư cho 17/17 lớp học hiện trường ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi cua kết hợp tôm sú quảng canh cải tiến. tôm và cua giống tại các hộ phát triển linh hoạt, sinh trưởng tốt, (tổng kết 17/17 lớp học); Đã khai giảng 6/6 lớp học hiện trường nuôi tôm sú QCCT 2 giai đoạn ứng dụng chế phẩm sinh học (tổng kết 6/6 lớp học); Tại dự án Khuyến nông Quốc gia (Mô hình Lúa hữu cơ - tôm tại Lý Văn Lâm, Tân Lộc, Láng Tròn), tôm thả đợt 1 các hộ đã thu hoạch dứt điểm, năng suất bình quân đạt 450-500 kg/ha, trọng lượng bình quân 25-30 con kg, tôm giống thả đợt 2, trọng lượng tôm trung bình 25 con/kg, các hộ đang tiến hành thu hoạch, năng suất dự kiến từ 350 - 400 kg/ha. Vụ lúa, hiện tại các hộ đã xuống giống, lúa 67 ngày sau sạ, đang giai đoạn làm đòng, sinh trưởng tốt; Tiến hành thả giống tôm, sò, cá và cua của mô hình nuôi tôm sú QCCT 2 giai đoạn, mô hình sò huyết VietGAP và mô hình nuôi cua 2 giai đoạn dưới tán rừng, mô hình nuôi tôm sú thâm canh theo hướng tuần hoàn gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm, mô hình nuôi cá rô phi đơn tính gắn với tiêu thụ sản phẩm, mô hình nuôi cá kèo liên kết tiêu thụ sản phẩm. Hiện tôm, cua, cá và sò huyết các điểm triển khai phát triển tốt.

+ Lĩnh vực Trồng trọt và Chăn nuôi: mô hình trồng rau màu liên kết tiêu thụ sản phẩm tại Phước Long (20 hộ), Hưng Hội (40 hộ) và An Xuyên (02 hộ) đã xuống giống 8,1/12 ha rau màu; mô hình chăn nuôi heo thịt an toàn sinh học tại

xã Châu Thới (4 hộ/50 con) và phường An Xuyên, hiện đàn heo được khoảng 50 ngày tuổi, trọng lượng heo từ 45 - 50 kg/con.

12.4. Thực hiện Kế hoạch số 0140/KH-UBND ngày 14/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau nhân rộng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng siêu thâm canh tuần hoàn ít thay nước, an toàn sinh học (RAS-IMTA) quy mô 1.500 ha trên địa bàn tỉnh Cà Mau

- Tập huấn quy trình kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng siêu thâm canh tuần hoàn ít thay nước, an toàn sinh học (RAS-IMTA): quy mô 20 lớp, đã thực hiện 20 lớp 600 lượt người tham dự đạt 100% kế hoạch.

- Hội thảo quy trình kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng siêu thâm canh tuần hoàn ít thay nước, an toàn sinh học (RAS-IMTA): Quy mô 10 cuộc, đã xây dựng kế hoạch và đang phối hợp chọn điểm triển khai thực hiện.

- Điểm trình diễn mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng siêu thâm canh tuần hoàn ít thay nước, an toàn sinh học (RAS-IMTA):

+ Quy mô 0,2 ha (0,1 ha x 2 điểm)

+ Địa điểm triển khai: Hộ ông Mai Hữu Chinh, địa chỉ ấp Bến Bào, xã Quách Phẩm, tỉnh Cà Mau và Công ty cổ phần nuôi tôm công nghệ cao Bạc Liêu, địa chỉ khóm Giồng Nhãn, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau.

+ Kết quả thực hiện: điểm mô hình xã Quách Phẩm đã thả giống tôm, đang theo dõi và chăm sóc tôm theo quy trình; điểm còn lại tiếp tục hoàn thiện các điều kiện để triển khai.

12.5. Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (đã thực hiện trong quý II)

Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng văn bản thay thế Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 09/10/2020 và số 14/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 quy định nội dung chi, mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 07/03/2024 và số 07/2022/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Cà Mau: Cấp thẩm quyền đã ban hành Nghị quyết số 33/2026/NQ-HĐND ngày 10/6/2026 quy định nội dung chi, mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Quyết định số 114/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

12.6. Thực hiện Quyết định số 2845/QĐ-SNNMT ngày 19/8/2026 về việc thành lập các Tổ công tác hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng khu vực I trên địa bàn các xã, phường

- Theo Quyết định đơn vị được phân công phụ trách địa bàn 4 xã, phường: Đầm Dơi, Nguyễn Việt Khái, Đất Mới và phường Láng Tròn. Đến nay đơn vị tổ chức làm việc với Ủy ban nhân dân các xã phường để nắm tình hình, chỉ tiêu kế hoạch phát triển sản xuất của địa phương làm cơ sở cho Tổ công tác hỗ trợ, hướng dẫn UBND xã, phường giải quyết những khó khăn vướng mắc trong thực hiện

nhiệm vụ phát triển sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng khu vực I.

- Các tổ đã tổng hợp, hoàn thiện báo cáo kết quả, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển sản xuất tại địa phương; xác định những khó khăn vướng mắc và đề xuất giải pháp hỗ trợ phù hợp. Trên cơ sở đó, phối hợp với UBND các xã, phường theo dõi tình hình thực hiện, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai nhiệm vụ, góp phần thực hiện đạt các chỉ tiêu phát triển sản xuất và thúc đẩy tăng trưởng khu vực I theo kế hoạch đề ra.

12.7. Triển khai kế hoạch sản xuất ngành hàng tôm, cua, lúa gắn với phát triển kinh tế tập

- Đơn vị đã thành lập 4 tổ công tác và làm việc trực tiếp với 13 xã, phường đã có xây dựng kế hoạch và xây dựng các văn bản có liên quan triển khai đến khóm, ấp, người dân nắm thực hiện (đã thực hiện quý II).

- Tiếp tục phối hợp UBND các xã, phường nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai, để kịp thời phối hợp địa phương đề xuất giải pháp tháo gỡ, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể địa phương.

13. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường; sự phối hợp của UBND các xã, phường, các cơ quan chuyên môn và đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ khuyến nông.

- Được sự đồng thuận cao của nông dân trong công tác triển khai mô hình, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các chương trình, dự án và mô hình khuyến nông.

2. Khó khăn:

- Tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, ảnh hưởng đến quá trình triển khai các mô hình sản xuất. Do đó, công tác theo dõi, giám sát dịch bệnh và hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn sinh học cần được tăng cường.

- Thời tiết diễn biến bất thường, mưa lớn kéo dài xen kẽ nắng nóng làm thay đổi điều kiện môi trường sản xuất, gây ảnh hưởng đến sinh trưởng cây trồng và môi trường nuôi.

- Tập quán sản xuất của người dân tại một số địa phương chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai xây dựng mô hình.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 12/2026

1. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

- Tiếp tục phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau thực hiện chuyên đề "Kinh tế nông nghiệp", tập trung tuyên truyền các giải pháp sản xuất nông nghiệp thích ứng với điều kiện thời tiết bất lợi; hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, chăm sóc cây trồng, vật nuôi; phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi,

thủy sản.

- Duy trì, vận hành hiệu quả Website Khuyến nông Cà Mau, thường xuyên cập nhật tin, bài, mô hình sản xuất hiệu quả, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai cài đặt App ứng dụng Khuyến nông tại các xã, phường theo kế hoạch; hỗ trợ người dân tiếp cận, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng và đăng tải các video clip kỹ thuật nông nghiệp trên phần mềm nông nghiệp và nền tảng mạng xã hội với nội dung hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, chăm sóc cây trồng, vật nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học; các giải pháp ứng phó thời tiết giao mùa, mưa bão, dịch bệnh và giới thiệu mô hình hiệu quả.

2. CÔNG TÁC XÂY DỰNG MÔ HÌNH

- Tiếp tục triển khai, theo dõi và hướng dẫn kỹ thuật các mô hình, dự án khuyến nông theo kế hoạch; thường xuyên kiểm tra tình hình sinh trưởng, phát triển của cây trồng, vật nuôi, thủy sản để kịp thời hướng dẫn các biện pháp chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh và xử lý những khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mô hình; phối hợp với địa phương và các hộ tham gia mô hình đẩy nhanh những nội dung còn chậm, bảo đảm phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế và yêu cầu kỹ thuật.

3. CÔNG TÁC GIỐNG NÔNG NGHIỆP

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, chăm sóc và quản lý chất lượng giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; chủ động theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển và phòng, chống dịch bệnh nhằm hạn chế rủi ro trong quá trình sản xuất.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan rà soát nhu cầu giống phục vụ sản xuất, kịp thời hướng dẫn người dân lựa chọn giống phù hợp với mùa vụ, điều kiện tự nhiên và định hướng phát triển sản xuất của địa phương.

4. CÔNG TÁC PHỐI HỢP

- Tiếp tục phối hợp với UBND xã, phường trong công tác hỗ trợ tập huấn, tư vấn kỹ thuật cho nông dân về sản xuất nông nghiệp.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ khuyến nông, mô hình, dự án trên địa bàn phụ trách.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp trong hoạt động chuyển giao kỹ thuật, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Tiếp tục hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số và Khuyến nông cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

5. CÔNG TÁC KHÁC

- Tham mưu đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành quy định về quản lý tem nhãn đối với Nhãn hiệu chứng nhận "Tôm sạch Bạc Liêu"; tham mưu

Sở phân công đơn vị quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận; Kết thúc và thanh lý hợp đồng với đơn vị tư vấn (trong tháng 12/2026).

- Tham gia hoạt động tổ chức *"Không gian quảng bá, xúc tiến thương mại, du lịch tỉnh Cà Mau tại Thành phố Hồ Chí Minh gắn với sự kiện Festival Tôm Cà Mau lần thứ II năm 2026"*.

- Phối hợp, hướng dẫn và đưa các đoàn đại biểu tham quan thực tế tại các mô hình, cơ sở sản xuất tiêu biểu phục vụ sự kiện Festival Tôm Cà Mau lần thứ II năm 2026.

- Thực hiện một số công việc thường xuyên của đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động tháng 11/2026 của Trung tâm Khuyến nông, kính gửi báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- BGĐ TTKN;
- Chi cục TT và BVTV (p/h);
- Các Phòng, trại KN;
- Lưu: VT, TC-HC(Thúy).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU
TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG

Nguyễn Thị Kiều Khuyên